

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 27-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên và bà Bùi Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 14-4-2023 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đình T, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Đ (chết) và bà Võ Thị Kim L; Có 01 con sinh năm: 2018; Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 28-02-2020, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 28-02-2020. Bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20-8-2022.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03-03-2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 03-3-2023, Công an thành phố P phối hợp Công an phường Phước M tiến hành kiểm tra hộ ông Nguyễn Đình N tại khu phố 8, phường Phước M, thành phố P. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, bắt quả

tang, thu giữ trên nệm trong phòng của Nguyễn Đình T: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng (*Nghi là ma túy, Ký hiệu M*); 01 chai nhựa màu trắng nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa; 01 hộp quẹt ga màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02-3-2023, khi Nguyễn Đình T đang ngủ trong phòng nhà của Nguyễn Đình N (*là anh của T*) thì 01 người bạn ngoài xã hội tên V đến gặp T. Tại đây, V cho T 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng có chứa ma túy đá và để lại phòng của T 01 chai nhựa màu trắng nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa sau đó V đi về. T nhận ma túy đá, cất giấu trên nệm trong phòng, với mục đích để sử dụng rồi tiếp tục ngủ thì đến khoảng 09 giờ 15 phút ngày 03-3-2023, bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 75/KL-KTHS ngày 08-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Thuận, xác định: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2226 gam. (Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,1580 gam chất ma túy, loại Methamphetamine cùng 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 57/CT-VKSPRTC ngày 05-4-2023 của Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 15-18 tháng tù và xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận và nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang

– Thập Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 03-3-2023 tại khu phố 8, phường Phước M, TP. P, Nguyễn Đình T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2226g chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 57/CT-VKSPRTC ngày 05-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Đình T là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú ý theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Nguyễn Đình N không biết Nguyễn Đình T tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà N nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

Đối với người tên V đã cho T ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong bên trong có 0,1580 gam chất ma túy, loại Methamphetamine cùng 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa; 01 hộp quẹt ga màu xanh. Đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ sử dụng ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 03-3-2023.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong có 0,1580 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, cùng với 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và ghi tên Lê Ngọc Thư, Đinh Quang Tuấn, Trịnh Đình Quân, Nguyễn Văn Thiện; 01 (một) chai nhựa màu trắng nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng - đen; 01 (một) hộp quẹt ga màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-4-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND P. Phước Mỹ, TP. PR-TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân